

Số: 55/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2024/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Phan Quý S**, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Qu

Bị đơn: **Chị Lê Thị Ng**, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn Qu, xã Th, huyện B, tỉnh Qu

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 11 năm 2024, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Quý S và chị Lê Thị Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Anh Phan Quý S và chị Lê Thị Ng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Phan Gia B, sinh ngày 06/6/2008. Sau khi ly hôn, anh S và chị Ng thỏa thuận giao con chung Phan Gia B cho chị

Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Ng không yêu cầu anh S đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ khả năng tự nuôi con một mình.

Anh Phan Quý S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Anh Phan Quý S và chị Lê Thị Ng thống nhất trình bày không có tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Quý S và chị Lê Thị Ng thoả thuận anh S nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002728 ngày 15 tháng 10 năm 2024. Anh S được nhận lại 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
 - VKSND huyện B (2 bản);
 - Chi cục THADS huyện B;
 - Hai đương sự (2 bản);
 - UBND xã Th
- GCNKH số 34 ngày 19/12/2006;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương